

Gõ nhanh chữ Việt cách Tubinhtran với WinVNKey

Trần Tư Bình & Ts. Ngô Đình Học

Nhớ 46 qui ước, tiết kiệm gần 40% thời gian gõ

- A. Giới thiệu
- B. Qui ước gõ tắt
- C. Cách tải xuống WinVNKey và sử dụng
- D. Lời cuối
- E. Phụ bản

A. GIỚI THIỆU

Đây là cách gõ chữ Việt rất nhanh với WinVNKey. Gõ tắt mà máy vi tính vẫn hiện ra chữ Việt trọn vẹn.

Ta tiết kiệm gần **40%** thời gian gõ nếu nhớ được **46** qui ước gõ được cài sẵn trong bộ gõ WinVNKey.

Cách gõ này do chúng tôi tích hợp các qui ước trong bài “[Chữ Việt Nhanh: Cách ghi mới chữ Việt](#)” của tác giả Trần Tư Bình vào bộ gõ WinVNKey <http://winvnkey.sf.net> của TS. [Ngô Đình Học](#). Trong WinVNKey, cách gõ này đặt tên là **Tubinhtran**.

Ta tiết kiệm nhiều hơn nữa thời gian gõ nếu tự đặt thêm qui ước gõ tắt một số từ thường dùng (ví dụ: mvt=máy vi tính, vn=Việt Nam, v.v...) vào WinVNKey để dùng chung với cách Tubinhtran.

Chỉ cần tải xuống bản WinVNKey nén sẵn cách Tubinhtran, rồi gõ ngay, chứ không cần cài đặt.

Và có thể tải bản nén vào USB để dùng ở bất kỳ máy nào và không cần có internet.

B. QUI ƯỚC GÕ TẮT

Toàn bộ **46** qui ước gõ được chia vào **4** mục sau đây:

- 1) Kiểu gõ dấu Tubinhtran-MS: gõ một phím để có â, ê, ô, ă, ư, ơ, đ.
- 2) Tự động thêm dấu sắc vào mọi từ có chữ cái cuối là: c, p, t, ch.
- 3) Gõ một phím phụ âm ghép đầu chữ và cuối chữ.
- 4) Gõ hai phím 52 vắn “Nguyên âm ghép + chữ cái”.

Lưu ý: Xin đọc 4 mục này theo thứ tự từ trên xuống dưới vì chúng có quan hệ móc xích.

Hiểu được các qui ước và ví dụ phía trên thì mới hiểu được các qui ước và ví dụ sau đó.

B1. Kiểu gõ dấu Tubinhtran-MS: gõ 1 phím để có â, ê, ô, ã, ư, ơ, đ (13 qui ước)

| Dấu - Chữ | Kiểu gõ Tubinhtran-MS | Ví dụ |
|-----------|-----------------------|----------------------|
| sắc | 1 | a1 → á |
| huyền | 2 | a2 → à |
| hỏi | 3 | a3 → ả |
| ngã | 4 | a4 → ã |
| nặng | 5 | a5 → ạ |
| â | 6 | 6m → âm |
| ê | 7 | 7m → êm |
| ô | 8 | 8m → ôm |
| ã | 9 | 9n → ăn |
| ư | [| t[→ tư |
| ơ |] |]n → ơn |
| đ | d | di → đi |
| d | z | za → da |
| Xóa dấu | 0 | á0 → a |
| Tắt dấu | gõ lặp \ \\ | a11 → a1 a\1 → a1 |

- Để có dấu: sắc, huyền, hỏi, ngã, nặng, ta gõ phím **1, 2, 3, 4, 5** ngay sau nguyên âm hoặc cuối từ đều được.
- Để có ký tự: â, ê, ô, ã, ư, ơ, đ, d, ta gõ **1** lần phím: **6, 7, 8, 9, [,], d, z**.

Trong WinVNKey, kiểu gõ dấu này được đặt tên là Tubinhtran-MS để dễ nhớ vì gần giống với kiểu gõ dấu Microsoft (MS).

B2. Tự động thêm dấu sắc vào mọi từ có chữ cái cuối là: c, p, t, ch nếu muốn hiện ra dấu sắc (1 qui ước)

Mọi từ có chữ cái cuối là: c, p, t, ch thì chỉ mang dấu sắc hoặc dấu nặng. Ví dụ: oc, up, ơt, ach ...

Nếu không muốn có dấu nặng mà muốn dấu sắc ở những từ có chữ cái cuối là c, p, t, ch thì WinVNKey sẽ tự động thêm dấu sắc vào các chữ này sau khi nhấn phím ngắt từ (vd: phím trống, dấu phẩy, dấu chấm câu, dấu chấm hỏi, ngoặc đơn, ngoặc kép, v.v ...).

- Qui ước: Không cần gõ dấu sắc ở mọi từ có chữ cái cuối là c, p, t, ch nếu muốn hiện ra dấu sắc.

Vd: gõ **boc** → bóc, **nup** → núp, **cat** → cát.

B3. Gõ 1 phím phụ âm ghép đầu chữ và cuối chữ

Tất cả phụ âm ghép đầu chữ và cuối chữ được gõ bằng 1 phím theo 14 qui ước sau:

B3a. Phụ âm đầu chữ: (11 qui ước)

- **F** thay **PH**
Vd: gõ **fa** bung ra → pha.
- **J** thay **GI**
Vd: **ja** → gia, **j2** (hoặc **ji2**) → gì.
- **G** thay **GH**
Vd: **ga** → ga, **gi**, **ge**, **g7** → ghi, ghe, ghê.
(Gõ **g** vẫn là g nhưng gõ thêm **i**, **e**, **ê** thì WinVNKey tự bung ra gh).
- **C** thay **K**
Vd: **ci**, **ce**, **c7** → ki, ke, kê.
(Gõ **c** vẫn là c nhưng gõ thêm **i**, **e**, **ê** thì WinVNKey tự bung ra k.
Nếu không muốn bung ra k mà vẫn là c thì ta gõ phím thoát \ trước khi gõ i, e, ê. Vd: **c\e** → ce).
- **K** thay **KH**
Vd: **ki** → khi.
- **Q** thay **QU**
Vd: **qay** → quay, **qan** → quan.
- **W** thay **NG-NGH**
Vd: Gõ **wa** → nga, **wi**, **we**, **w7** → nghi, nghe, nghe.
(Gõ **w** bung ra ng nhưng gõ thêm **i**, **e**, **ê** thì WinVNKey tự bung ra ngh).
- **2** thay **ch**
Vd: **2a** → cha.

- **3** thay **nh**
Vd: **3a** → nha.
- **4** thay **th**
Vd: **4a** → tha.
- **5** thay **tr**
Vd: **5a** → tra.

Lưu ý:

- Gõ **2** → ch, gõ **@** (trên số 2) → Ch
Vd: **2a** → cha, **@a** → Cha.
- Gõ **3** → nh, gõ **#** (trên số 3) → Nh
Vd: **3a** → nha, **#a** → Nha.
- Gõ **4** → th, gõ **\$** (trên số 4) → Th
Vd: **4a** → tha, **\$a** → Tha.
- Gõ **5** → tr, gõ **%** (trên số 5) → Tr
Vd: **5a** → tra, **%a** → Tra.

B3b. Phụ âm cuối chữ: (3 qui ước)

- **G** thay **NG**
Vd: **mog** → mong, **xoog** → xoong.
- **H** thay **NH**
Vd: **bah** → banh, **toah** → toanh,
hu7h → huênh (kiểu gõ dấu Tubinhtran-MS: **7** → ê, xem lại mục B.1).
- **K** thay **CH**
Vd: **sak** → sách, **hoak5** → hoạch,
wu7k5 → nguêch (kiểu gõ dấu Tubinhtran-MS: **7** → ê, **5** → dấu nặng).

B4. Gõ 2 phím 52 vắn “Nguyên âm ghép + chữ cái cuối” (18 qui ước)

Đây là phần quan trọng vì trình bày cách gõ 52 vắn, vốn có 3 hoặc 4 chữ cái (phải gõ 4, 5 hoặc 6 phím), xuống còn gõ **2** phím.

Tiếng Việt hiện có tất cả 57 vắn “Nguyên âm ghép + chữ cái cuối”.

Trong đó, 5 vắn: oong, oanh, uênh, oach, uêch đã được gõ là **oog**, **oah**, **uêh (u7h)**, **oak**, **uêk (u7k)** như vừa trình bày ở trên (xem ví dụ mục “B.3.b. Phụ âm cuối chữ”).

Còn lại 52 vần “Nguyên âm ghép + chữ cái cuối” sau đây:

- iêť, iêp, iêc, iên, iêm, iêng, iêu (7 vần)
- yêť, yêp, yêc, yêng, yêu (5)
- uyêť, uyên (2)
- uôť, uôc, uôn, uôm, uông, uôi (6)
- ươť, ươp, ươc, ươn, ươm, ương, ươi, ươu (8)
- uơť, uơn (2)
- uâť, uân, uâng, uây (4)
- oăť, oăc, oăn, oăm, oăng (5)
- oet, oen, oem, oeo (4)
- oat, oap, oac, oan, oam, oang, oai, oay, oao (9)

52 vần này là sự kết hợp giữa: Các nguyên âm ghép và Các chữ cái cuối.

- Các nguyên âm ghép là: IÊ hay YÊ, UYÊ, UÔ, ƯƠ, UƠ, UÂ, OĂ, OE, OA.
- Các chữ cái cuối là: T, P, C, N, M, NG, I hay Y, O hay U.

52 vần này được gõ 2 phím, bằng cách:

- Thay nguyên âm ghép bằng **1** nguyên âm đơn.
- Đồng thời, thay chữ cái cuối bằng 1 chữ cái **khác**.

Thay nguyên âm ghép bằng **1** nguyên âm đơn. Có 9 qui ước và 1 ngoại lệ:

- **I** thay IÊ hay YÊ
- **Y** thay UYÊ
- **U** thay UÔ
- **Ư** thay ƯƠ
- **Ơ** thay UƠ
- **Â** thay UÂ
- **Ă** thay OĂ
- **E** thay OE
- **O** thay OA (Ngoại lệ: **A** thay OA, cho vần oay)

Đồng thời, thay chữ cái cuối bằng 1 chữ cái **khác**. Có 8 qui ước:

- **D** thay T
- **F** thay P
- **S** thay C
- **L** thay N
- **V** thay M
- **Z** thay NG
- **J** thay I, Y
- **W** thay O, U

Ráp 9 nguyên âm đơn vào 8 chữ cái cuối khác, ta gõ 52 vằn trên, mỗi vằn chỉ 2 phím như sau:

- **id, if, is, il, iv, iz, iw** bung ra → iết, iệp, iêc, iên, iêm, iêng, iêu.
- **id, il, iv, iz, iw** → yết, yên, yêm, yêng, yêu (khi i ở đầu từ).
- **yd, yl** → uyết, uyên.
- **ud, us, ul, uv, uz, uj** → uôt, uôc, uôn, uôm, uông, uôi.
- **urd, urf, urs, url, urv, urz, urj, urw** → ươt, ươp, ươc, ươn, ươm, ương, ươi, ươu.
- **ord, ol** → ươt, ươn.
- **âd, âl, âz, âj** → uât, uân, uâng, uây.
- **ăd, ăs, ăl, ăv, ăz** → oăt, oăc, oăn, oăm, oăng.
- **ed, el, ev, ew** → oet, oen, oem, oeo.
- **od, of, os, ol, ov, oz, oj, aj** (ngoại lệ vằn oay), **ow** → oat, oap, oac, oan, oam, oang, oai, oay, oao.

Do đó, chỉ cần nhớ **18** qui ước trên, ta sẽ nhớ cách gõ 2 phím 52 vằn trên. Sau đây là các ví dụ cho cách gõ 2 phím 52 vằn trên.

- Gõ **id, if, is, il, iv, iz, iw** → iết, iệp, iêc, iên, iêm, iêng, iêu.
- Gõ **id, il, iv, iz, iw** → yết, yên, yêm, yêng, yêu. (khi i ở đầu từ)

Ví dụ:

vid → viết, **id** → yết. (WinVNKey tự động thêm dấu sắc nếu muốn hiện ra dấu sắc).

4if → thiếp.

tis → tiếc.

fil → phiên, **il** → yên, **qil** → quyen.

2iv → chiêm, **iv3** → yểm.

wiz → nghiêng, **jz** (hoặc **jiz**) → giêng, **iz** → yêng.

3iw → nhiều, **iw1** → yếu.

- Gõ **yd, yl** → uyết, uyên.

Ví dụ:

kyl → khuyết, **tyd** → tuyết, **tyd5** = tuyết.

kyl → khuyen, **wyl** → nguyên, **wyl4** → nguyên.

- Gõ **ud, us, ul, uv, uz, uj** → uôt, uôc, uôn, uôm, uông, uôi.

Ví dụ:

nud → nuốt.

4us → thuốc.

kul → khuôn, **lul** → luôn.

luv5 4uv5 → luộm thuộm.

uz1 → uống.

2uj1 → chuối.

- Gõ **urđ, urf, urs, url, urv, urz, urj, urw** → ươt, ươp, ươc, ươn, ươm, ương, ươi, ươu.

Ví dụ:

l[đ → lươt. (kiểu gõ dấu Tubinhtran-MS: **[** → **ư**)

c[f → cươp.

f[s → phươc, **d**[s5 → đươc.

l[l → lươn.

b[v **b**[v1 → bươm bướm.

f[z, 2[, 3[z, 4[z, 5[z → phương, chương, nhương, thương, trương.

t[j → tươ.

h[w → hươu.

- Gõ **ord, ol** → ươt, ươn.

Ví dụ:

h]d5 → huợt. (kiểu gõ dấu Tubinhtran-MS: **]** → **ơ**)

h]l4 → huờn.

- Gõ **âđ, âl, âz, âj** → uât, uân, uâng, uây.

Ví dụ:

k6đ → khuấ. (kiểu gõ dấu Tubinhtran-MS: **6** → **â**)

k6l → khuân.

b6g **k**6z → bâng khuâng.

k6j **koa**3 → khuây khỏa.

- Gõ **ăđ, ăs, ăl, ăv, ăz** → oăt, oắc, oăn, oăm, oăng.

Ví dụ:

h9đ → hoắ. (kiểu gõ dấu Tubinhtran-MS: **9** → **ă**)

h9s → hoắc.

x9l → xoăn.

k9v5 → khoặ.

k9z1 → khoắng.

- Gõ **ed, el, ev, ew** → oet, oen, oem, oeo.

Ví dụ:

ked → khoét.

hel → hoen.

wev wev1 → ngoem ngoém.

wew3 → ngoẻ.

- Gõ **od, of, os, ol, ov, oz, oj, aj** (ngoại lệ vần oay), **ow** → oat, oap, oac, oan, oam, oang, oai, oay, oao.

Ví dụ:

4od → thoát.

1of → ngoáp.

kos → khoác.

kol → khoan, **hol2 tol2** → hoàn toàn.

wov5 → ngoạm.

koz → khoang, **hoz2** → hoàng.

koj → khoai

Ngoại lệ: **aj** → oay, **laj haj** → loay hoay.

wow → ngoao.

B5. Hai bài thơ ví dụ để tập gõ cách Tubinhtran

1/ Bài thơ “Thu Điếu” của Nguyễn Khuyến:

Ao thu lạnh lẽo nước trong veo
Một chiếc thuyền câu bé tẻo teo
Sóng biếc theo làn hơi gợn tí
Lá vàng trước gió sẽ đưa vèo
Tầng mây lơ lửng, trời xanh ngắt
Ngõ trúc quanh co, khách vắng teo
Tựa gối ôm cần lâu chẳng được
Cá đâu đớp động dưới chân bèo

Bài thơ “Thu Điếu” gõ cách Tubinhtran với WinVNKey:

Ao 4u lah5 leo4 n[s 5og veo
M8t5 2is 4yl2 c6u be1 teo3 teo
Sog1 bis 4eo lan2 h]l g]n5 ti1
La1 vag2 5[s jo1 se4 d[a veo2
T6g2 m6y l] l[g4, 5]i2 xah w9t
Wo4 5uc qah co, kak v9g1 teo
T[a5 g8i1 8m c6n2 l6u 29g3 d[s5
Ca1 d6u d]p d8g5 z[j1 26n beo2

2/ Bài thơ “Qua đèo Ngang” của Bà Huyện Thanh Quan:

Bước tới đèo Ngang, bóng xế tà,
Cỏ cây chen đá, lá chen hoa.
Lom khom dưới núi, tiều vài chú,
Lác đác bên sông, chợ mấy nhà.
Nhớ nước đau lòng, con quốc quốc,
Thương nhà mỏi miệng, cái gia gia.
Dừng chân đứng lại trời, non, nước,
Một mảnh tình riêng, ta với ta.

Bài thơ “Qua đèo Ngang” gõ cách Tubinhtran với WinVNKey:

B[s t]i1 deo2 Wag bog1 x71 ta2,
Co3 c6y 2en la1 da1 2en hoa.

Lom kom z[j1 nui1, tiw2 vai2 2u1,
Lac dac b7n s8g, 2]5 m6y1 3a2.
#]1 n[s dau log2, con q8c q8c,
\$[z 3a2 moi3 miz5, cai1 ja ja.
Z[g2 26n d[g1 lai5 5]i2, non, n[s,
M85t mah3 tih2 riz, ta v]i1 ta.

C. CÁCH TẢI XUỐNG WINVNKEY VÀ SỬ DỤNG

C1. Tải xuống WinVNKey để dùng cách gõ Tubinhtran

Hiện tại, WinVNKey chưa dùng được một lúc cả trong môi trường 32 bit và 64 bit. Do đó, mỗi lần cần dùng trong môi trường nào thì phải dùng luân chuyển. Nghĩa là trong môi trường 32 bit, ta phải dùng bản WinVNKey 32 bit. Và trong môi trường 64 bit, ta phải dùng bản WinVNKey 64 bit.

Nếu đang dùng bản WinVNKey 32 bit mà gõ không bung ra chữ Việt, bạn đổi qua dùng bản WinVNKey 64 bit thì chắc chắn sẽ bung ra chữ Việt.

Và ngược lại, nếu đang dùng bản WinVNKey 64 bit mà không bung ra chữ Việt, bạn đổi qua dùng bản WinVNKey 32 bit thì chắc chắn sẽ bung ra chữ Việt.

Để tải xuống bản nén sẵn cách gõ Tubinhtran, chỉ cần nhấp link sau đây thì sẽ tự động được tải vào máy.

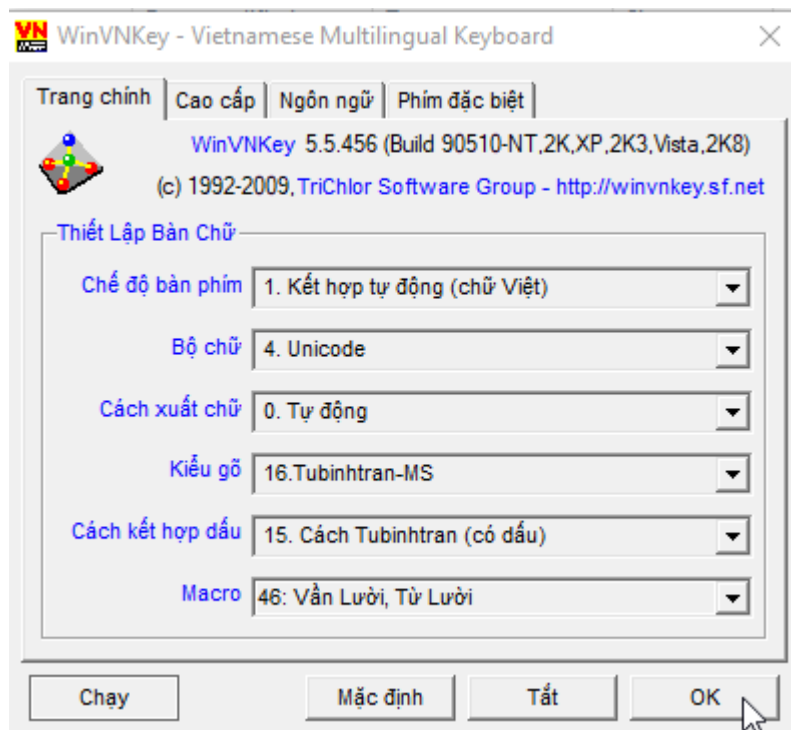
➤ Dùng trong môi trường 32 bit.

<https://sourceforge.net/projects/chuvietnhanh/files/winvnkey-tubinhtran-32bit-5.5.456.zip/download>

1) Sau khi tải về bạn mở thư mục chứa file mình vừa tải về lên. Nhấp chuột phải chọn Extract Here (có thể dùng 7-Zip, WinRAR, WinZip, v.v... để giải nén).

2) Mở folder **winNT** → Nhấp đôi chuột tại winvnkey.exe → Sẽ thấy Trang Chính WinVNKey như sau.

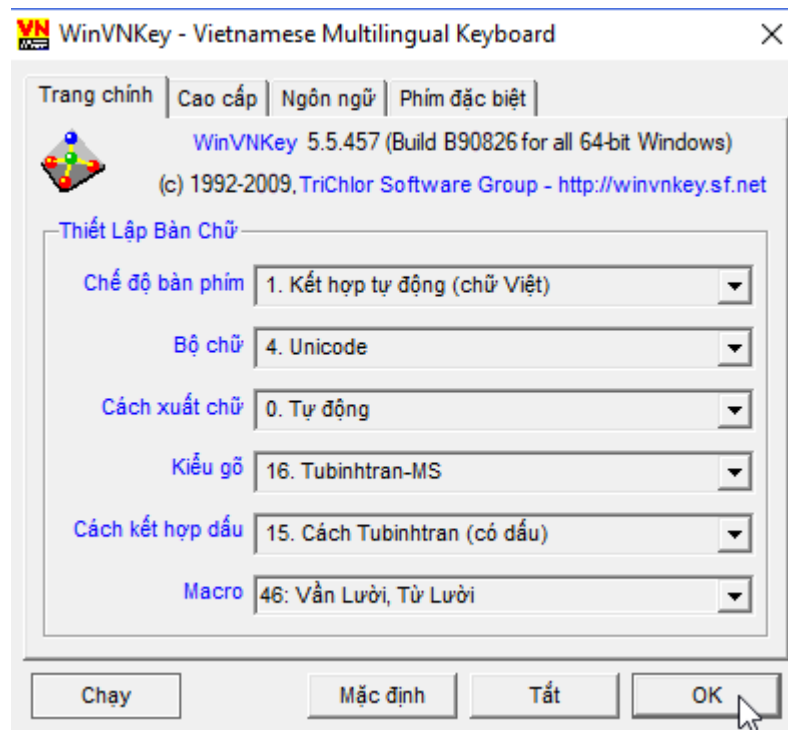
3) Nhấp nút OK xong, bạn có thể gõ các ví dụ trên và máy sẽ hiện ra chữ Việt trọn vẹn.







➤ **Dùng trong môi trường 64 bit.**

<https://sourceforge.net/projects/chuvinhanh/files/winvnkey-tubinhtran-64bit-5.5.457.zip/download>

- 1) Sau khi tải về bạn mở thư mục chứa file mình vừa tải về lên. Nhấp chuột phải chọn Extract Here (có thể dùng 7-Zip, WinRAR, WinZip, v.v... để giải nén).
- 2) Mở folder **win-x64** → Nhấp đôi chuột tại winvnkey.exe → Sẽ thấy Trang Chính WinVNKey như sau.
- 3) Nhấp nút OK xong, bạn có thể gõ các ví dụ trên và máy sẽ hiện ra chữ Việt trọn vẹn.



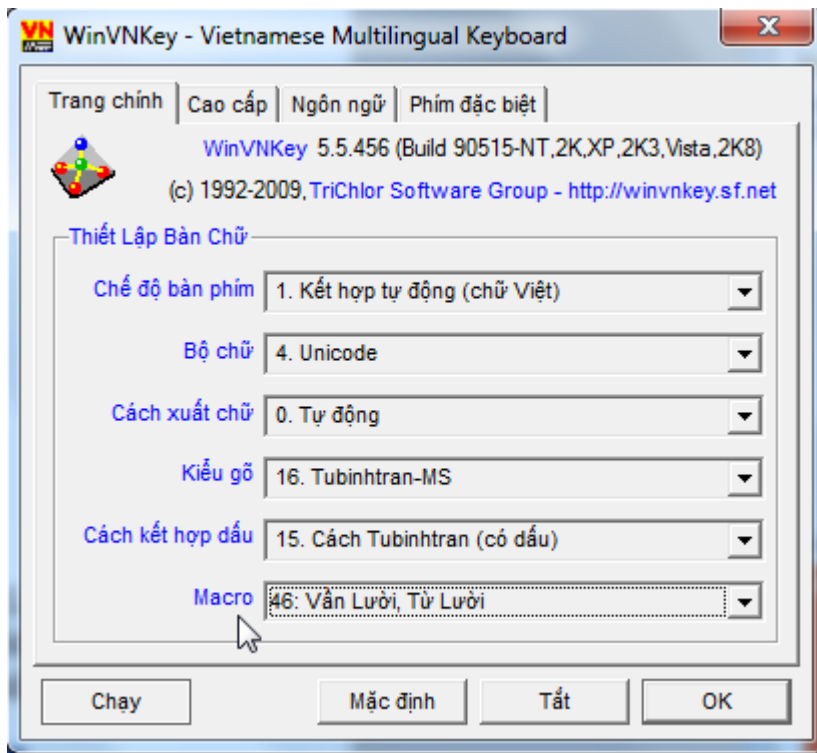
Mẹo nhỏ: Biểu tượng  ở góc phải dưới màn hình. Nếu muốn tạm ngưng gõ tiếng Việt, bấm vào  sẽ thành . Muốn tắt WinVNKey, nhấp chuột phải tại , chọn “Tắt”.

C2. Điều chỉnh WinVNKey để dùng chung cách Tubinhtran với trang gõ tắt tự tạo của riêng mình

Nếu ta muốn tự đặt thêm qui ước gõ tắt một số từ thường dùng như: |mvt = máy vi tính| |vn = Việt Nam|, v.v..., ta có thể cài vào WinVNKey trang gõ tắt của riêng ta để dùng chung với cách gõ Tubinhtran.

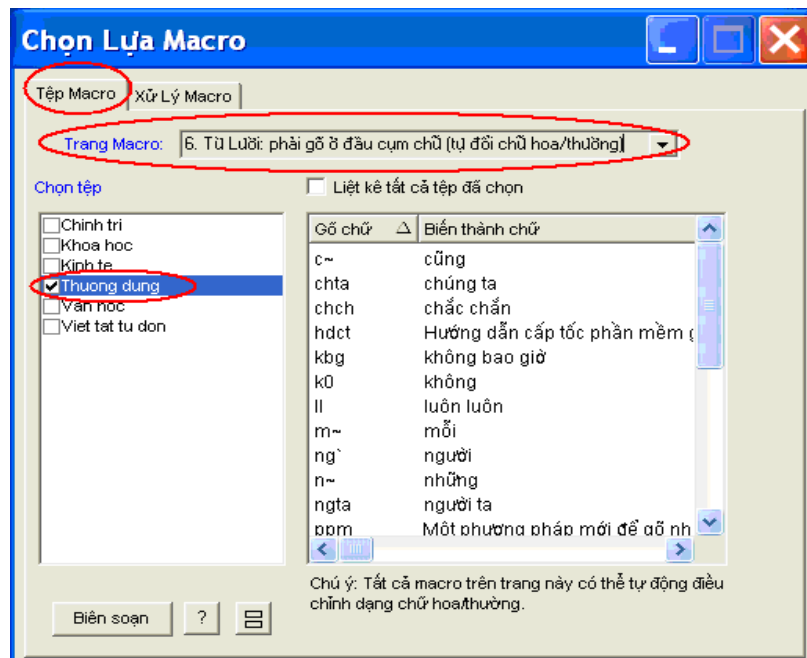
Cách điều chỉnh như sau:

1. Mở trang Chính WinVNKey như hình sau đây.



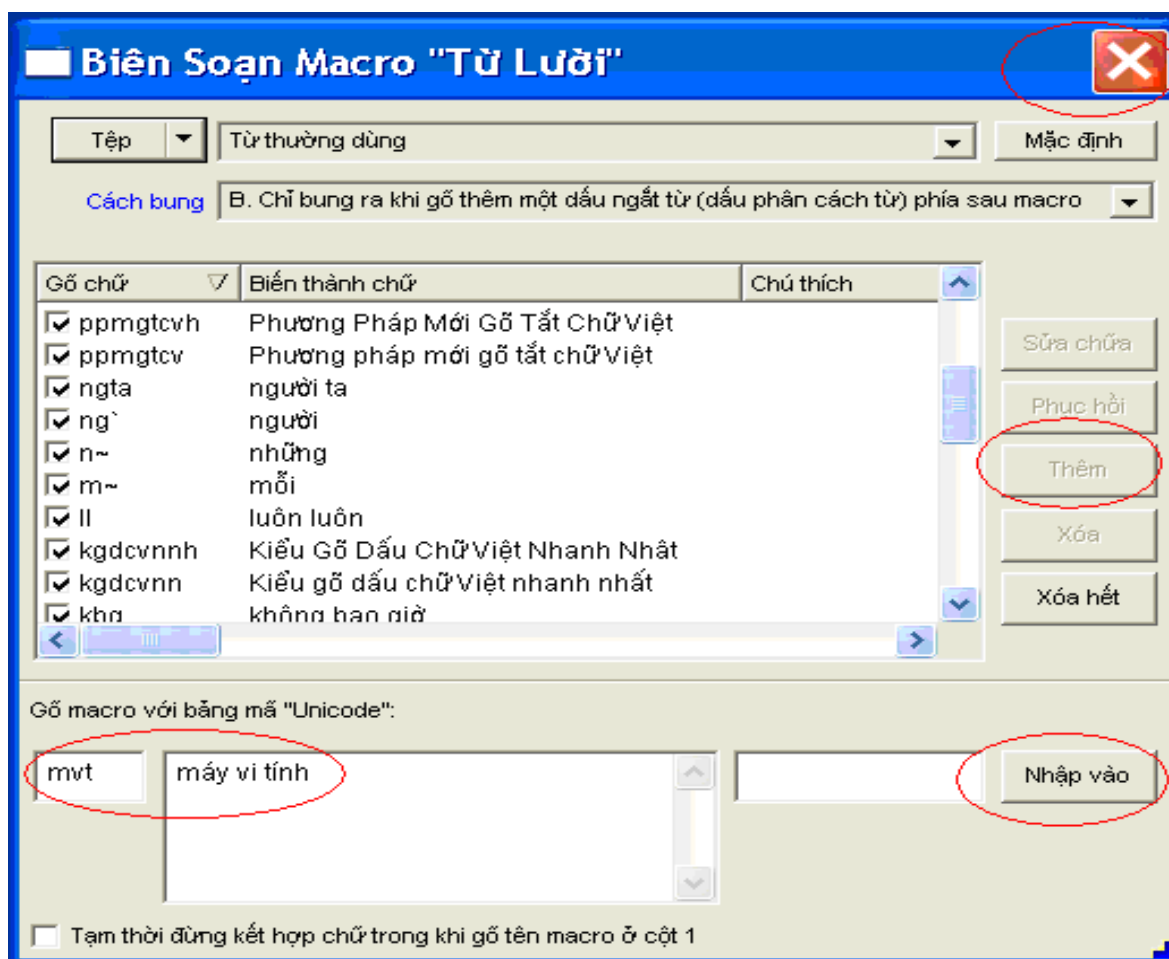
Hình: Trang Chính WinVNKey

2. Nhấn chuột chữ “Macro” xanh ở hình trên, sẽ hiện ra khung “Chọn Lựa Macro”. Trong khung này, chọn trang “Tập Macros” > trong hộp nhỏ kế chữ “Trang Macro” chọn “6. Từ Lười: phải gõ ở đầu cụm chữ...” > tick chọn bôi đen “Thường dùng”, như hình sau đây:




Hình: Khung “Chọn Lựa Macro”

3. Nhấn nút “Biên soạn”, ở góc dưới khung “Chọn Lựa Macro”, sẽ hiện ra khung “Biên soạn Macro Từ Lười” để bạn cài đặt các quy ước gõ tắt của riêng bạn cho tệp “Thường dùng”, như hình sau đây:



Hình: Khung “Biên soạn Macro Từ Lười” cho tệp gõ tắt “Từ thường dùng”.

Ví dụ, muốn thêm macro |mvt = máy vi tính| vào tệp “Từ thường dùng”, bạn làm như sau:

- Nhấn nút “Thêm”.
- Gõ macro “mvt” và “máy vi tính” vào 2 ô dưới đây.
- Nhấn nút “Nhập vào”. Tức thì, macro |mvt = máy vi tính| sẽ thêm vào khung ở trên.
- Sau cùng, nhấn nút  ở góc trên để đóng lại và macro sẽ được lưu trữ.

Điều chỉnh như trên là ta có thể dùng trang gõ tắt tự tạo của riêng mình chung với cách gõ Tubinhtran.

D. LỜI CUỐI

- WinVNKey là phần mềm miễn phí để gõ chữ Việt và các ngôn ngữ khác cho Windows. Nó cho phép ta tự tạo bất kỳ kiểu gõ dấu và cách gõ gõ tắt cho riêng mình. Nếu bạn nghĩ ra kiểu gõ dấu hay cách gõ gõ tắt mà bạn thích thì bạn có thể tự cài đặt

vào WinVNKey bằng cách xem bài mẫu sau để biết cách cài đặt tương tự “*Hướng dẫn tải và cài đặt WinVNKey để dùng phương pháp gõ tắt Tubinhtran*” ở:

<http://chuvietnhanh.sourceforge.net/HuongDanTaiVaCaiDatWinvnkeyDeDungPhuongPhapGoTatTubinhtran.htm>

- Nếu đã tải xuống WinVNKey vào máy và muốn gõ chữ Việt theo kiểu gõ dấu thông dụng như Telex, VNI, Microsoft, v.v... thì xem hướng dẫn ngắn gọn ở đường dẫn sau:

http://chuvietnhanh.sourceforge.net/TaiXuongWinvnkeyVaGoChuViet.htm#Go_chu_Viet_VIQR_VNI_Telex_Microsoft

(Hoặc đọc mục D của bài “*Hướng dẫn căn bản, cấp tốc: TẢI XUỐNG WINVNKEY & GÕ CHỮ VIỆT*”

<http://chuvietnhanh.sourceforge.net/TaiXuongWinvnkeyVaGoChuViet.htm>)

- WinVNKey có thể gõ chữ của hơn 30 các nước khác bằng macros. Mời xem bài “*Vài nét về chức năng đa ngôn ngữ của WinVNKey*” ở:

<http://chuvietnhanh.sourceforge.net/VaiNetVeChucNangDaNgonNguCuaWinvnkey.htm>

- WinVNKey còn là bộ gõ đa năng. Để hiểu thêm các chức năng đa dạng khác, xin xem bài “*Vài chức năng đặc biệt của phần mềm gõ WinVNKey*” ở:

<http://chuvietnhanh.sf.net/VaiChucNangDacBietCuaPhanMemGoWinvnkey.htm>

- WinVNKey thì đa năng như MS Word; còn Unikey, VPSKeys, ... thì đơn giản như Notepad. Vì đa năng hơn, giao diện của WinVNKey phải phức tạp hơn các bộ gõ khác, tựa như MS Word nhìn phức tạp hơn Notepad. Đó là cái giá phải trả để có thêm chức năng. Do đó, chỉ ai chịu khó học hỏi WinVNKey hoặc MS Word thì mới dùng được hết các chức năng cao cấp của nó.

-----ooo000ooo-----

E. PHỤ BẢN

HƯỚNG DẪN TÓM TẮT

Gõ nhanh chữ Việt cách Tubinhtran với WinVNKey

(Phụ bản này do bạn Nguyễn Văn Hùng và Kỹ sư tin học Chu Cẩm Tú Linh soạn thảo để giúp người dùng dễ nhớ và thực tập các qui ước)

1/ Để dễ nhớ và thực tập 46 qui ước gõ Tubinhtran, bạn có thể cài hình bảng tóm tắt này làm hình nền (background) trên máy bằng 2 bước sau đây:

| | |
|---|----------------|
| 1 | Tắt dấu: dấu \ |
| 2 | a11 - a1 |
| 3 | hoặc gõ lặp |
| 4 | a11 - a1 |
| 5 | Xóa dấu: số 0 |
| 6 | ào - a |
| 7 | ư - [|
| 8 | ơ -] |
| 9 | đ - d |
| 0 | đ - z |

vđ: gõ xâu(dấu)-d7n1(dấu)
tô(tô)-9n(ân)-d1c5(được)

| PHỤ ÂM ĐẦU | |
|--------------|--------|
| ph - f | qu - q |
| gi - j | ch - 1 |
| gh - g | nh - 3 |
| k - c | th - 4 |
| kh - k | tr - 5 |
| ng (ngh) - w | |

| PHỤ ÂM CUỐI | |
|-------------|--|
| ng - g | |
| nh - h | |
| ch - k | |

| NG/ÂM GHÉP+CHỮ CÁI | |
|--------------------|-------------------|
| iê - i | t - d |
| yê - y | p - f |
| uyê - y | c - s |
| uô - u | n - l |
| ươ - (ư) | m - v |
| ơ - (ơ) | ng - z |
| uâ - 6(ă) | i, y - j |
| oă - 9(ã) | o, u - w |
| oe - e | oa - o (aj = oay) |

- Nhấp chuột phải tại hình rồi “Save image as... DESKTOP-TUBINHTRAN.PNG” vào Document.
- Rồi vào thư mục để mở hình ra > Nhấp chuột phải chọn “Set as Desktop Background”.
(thực hiện việc này trước khi xem tiếp).
- Sau khi làm xong 2 bước trên, màn hình máy sẽ hiện như trên khi bạn mở máy.

2/ Tắt UNIKEY hoặc bộ gõ Tiếng Việt khác đang sử dụng.

3/ Để tải xuống bản nén sẵn cách gõ Tubinhtran, chỉ cần nhấp link sau đây thì sẽ tự động được tải vào máy:

- Dùng trong môi trường 32 bit.





<https://sourceforge.net/projects/chuvinhanh/files/winvnkey-tubinhtran-32bit-5.5.456.zip/download>

- Dùng trong môi trường 64 bit.

<https://sourceforge.net/projects/chuvinhanh/files/winvnkey-tubinhtran-64bit-5.5.457.zip/download>

4/ Sau khi tải về bạn mở thư mục chứa file mình vừa tải về lên. Nhấp chuột phải chọn Extract Here (có thể dùng 7-Zip, WinRAR, WinZip, v.v... để giải nén). Mở folder **winNT** trong bản WinVNKey 32 bit (hoặc folder **win-x64** trong bản 64 bit) → Right Click tại winvnkey.exe → Chọn Pin To Taskbar để tạo Shortcut ở Taskbar.

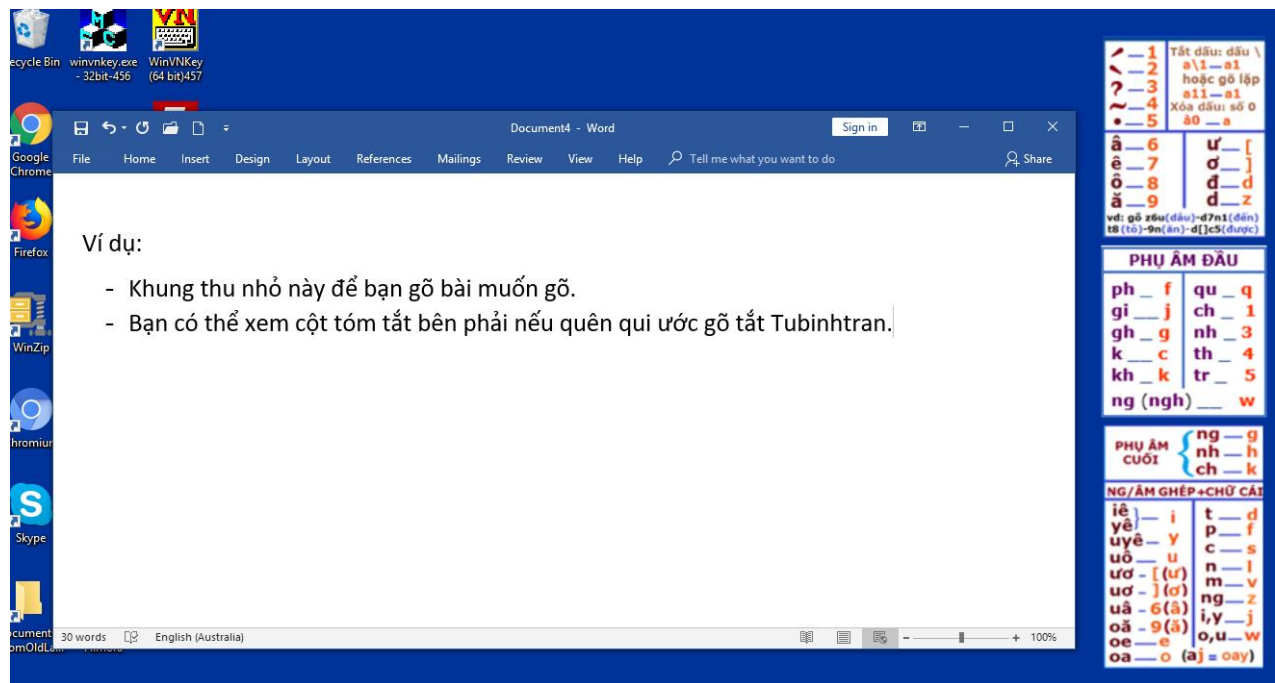
5/ Bấm vào Shortcut ở Taskbar để chạy File: winvnkey.exe → Chọn Run → OK.

6/ Biểu tượng  ở góc phải dưới màn hình. Nếu muốn tạm ngưng gõ tiếng Việt, bấm vào  sẽ thành , Muốn tắt Winvnkey, Right Click tại , chọn “TẮT”.

7/ Xem Ví dụ:

- Đầu tiên, đóng hoặc thu nhỏ tất cả cửa sổ các chương trình đang sử dụng (trừ Word với File hướng dẫn).
- Thu hẹp màn hình Word để thấy hình cách gõ bên phải màn hình như sau.

Sau khi làm xong các bước trên thì màn hình máy sẽ như sau:



Lúc này, bạn nhìn vào các ví dụ trong bài để tập gõ theo phương pháp mới. Tập vài giờ bạn sẽ thấy tốc độ gõ tiếng Việt tăng lên rất nhanh.

LƯU Ý:

- Tự động thêm dấu sắc vào mọi từ có chữ cái cuối là: c, p, t, ch nếu muốn hiện ra dấu sắc (Ví dụ: gõ **bac**, **hyd**, **2id** thành → bác, huyết, chiết).
- Phụ âm đầu: Gõ **c** vẫn là c nhưng nếu gõ thêm **i**, **e**, **ê** sẽ bung thành **k** (Vd: **ci**, **cê**, **ce** → ki, ke, kê).
Phụ âm ghép đầu: Gõ **w** thành ng nhưng nếu gõ thêm **i**, **e**, **ê** sẽ thành ngh (Vd: **wi** → nghi).
- Phụ âm cuối: ng = g dùng cho nguyên âm đơn; ng = z dùng cho nguyên âm ghép.
Vd:
 - Gõ **h**[**g** v[**z**5 → hưng vượng.

- Gõ **l9z q9g** → loăng quăng.

d) Nguyên âm ghép:

Vd:

- Gõ **cil** → kiên.
- Gõ **civ** → kiêm.
- Gõ **46l5** → thuận.
- Gõ **kel** → khoen.
- Gõ **lul** → luôn.
- OA = O: Gõ **loj5** → loại, gõ **koz3** → khoảng.
- OA = A: Gõ **laj haj** → loay hoay.

e) Kết hợp phụ âm đầu và cuối khác dùng cho nguyên âm đơn:

Vd:

- Gõ **fap** → pháp.
- Gõ **fag** → phang.
- Gõ **4ak** → thách.
- Gõ **kah** → khanh.
- Gõ **gik** → ghích.
- Gõ **2ih3** → chỉnh.

f) Gõ lặp phím: phục hồi phím nguyên thủy

Vd: gõ phím **F** một lần → Ph, gõ thêm **F** lần nữa → F.

Gõ **a** và **1** → á, gõ **1** thêm một lần nữa → a1. Gõ **2** hai lần → 2.

Dùng phím **** : không sử dụng quy ước.

Vd: gõ phím **** và phím **F** → F. Gõ phím **** và **2** → 2. Gõ **a ** và **1** → a1.

g) Xóa dấu lỗi gõ sai: dùng phím số 0 ... Vd: gõ ã - gõ tiếp số 0 sẽ mất dấu ã.

8/ Tạo bảng viết tắt:

Tương tự công cụ Auto Text của Word, nhưng WinVNKey cho phép dùng từ viết tắt cho đoạn văn rất dài (không được xuống hàng).

Ngoài ra, sau khi tạo bảng gõ tắt cho riêng mình, chỉ cần copy thư mục WinVNKey vào Usb hoặc thẻ nhớ là có thể sử dụng lâu dài, ở bất kỳ nơi nào, có hoặc không có Internet.

Để dễ nhớ các từ viết tắt khi đã đặt quá nhiều từ: gõ tất cả các chữ cái đầu và thêm 1 dấu đặc biệt theo sau. Ví dụ: "tcs`" (phím dấu "`" ở cạnh phím số 1 - hoặc dấu khác tùy chọn) sẽ bung thành "Trịnh Công Sơn". Nhưng nếu không có dấu "`" thì sẽ không bung mà vẫn là "tcs".

Xin xem phần **C2. Điều chỉnh WinVNKey để dùng chung cách Tubinhtran với trang gõ tắt tự tạo của riêng mình** trong bài “Gõ nhanh chữ Việt cách Tubinhtran với WinVNKey” ở <http://chuvietnhanh.sourceforge.net/GoNhanhChuVietCachTubinhtranVoiWinvnkey.htm> để biết cách tạo bảng gõ tắt.

9/ Bài tham khảo chính:

- Bài “Gõ nhanh chữ Việt cách Tubinhtran với WinVNKey” của Trần Tư Bình và TS. Ngô Đình Học ở:
<http://chuvietnhanh.sourceforge.net/GoNhanhChuVietCachTubinhtranVoiWinvnkey.htm>
hoặc ở: <https://tinhte.vn/threads/phuong-phap-moi-go-tat-chu-viet-voi-winvnkey.2384297/>
- Bài "Chữ Việt Nhanh: Cách ghi mới chữ Việt" của Trần Tư Bình ở:
<http://chuvietnhanh.sourceforge.net/ChuVietNhanhCachGhiMoiChuViet.htm>
hoặc ở: <https://tinhte.vn/threads/chu-viet-nhanh-cach-ghi-moi-chu-viet.2775902/>
- Bài “Mẹo cài đặt WinVNKey trong Windows 10 để gõ theo phương pháp tốc ký Tubinhtran” của Chu Cẩm Tú Linh ở:
<http://chuvietnhanh.sourceforge.net/MeoCaiDatWinvnkeyTrongWindows10DeGoT heoPhuongPhapTockyTubinhtran.htm>

_____ooooo0000000000ooooo_____

© Trần Tư Bình (Email:tubinhtran@gmail.com, Web: Chữ Việt Nhanh <http://chuvietnhanh.sf.net>, Facebook: <http://facebook.com/tubinhtran>).